

Bản án số: 408 /2019/HSST
Ngày 02 - 12 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa Phiên toà: Ông **Hoàng Văn Thành**.*

*Ông **Hoàng Nhật Tân**.*

*Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Bùi Thị Việt Nga**.*

*Bà **Nguyễn Vũ Thị Tuyết Mai**.*

*Bà **Nguyễn Thị Thúy**.*

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Việt Dũng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.**

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia Phiên toà: Bà **Vũ Phương Thảo, Kiểm sát viên.**

Ngày 02 /12/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 262 /2019/TLST-HS ngày 29 tháng 07 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 331/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thị Tho**, sinh ngày 29 tháng 05 năm 19XX; Giới tính: Nữ.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 3, phường Tôn Đức Th, quận Bắc Từ L, thành phố Hà Nội.
Nơi cư trú: Ngõ 46, phố Nguyễn Hoàng Tôn, tổ 41, cụm 8, phường Xuân L, quận Tây H, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng

Xuân H và con bà Lê Thị Th; Có Chồng Nguyễn Đức Th; Con: Có 03 con lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh ngày 09/4/2016; Tiền sự: Chưa; Tiền án: Ngày 01/01/2012, bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân xử phạt 54 tháng tù về tội” Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Ngày 16/9/2016, bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 30 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Đang được hoãn chấp hành hình phạt theo Quyết định hoãn thi hành hình phạt tù số: 06 ngày 11/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Luật sư bào chữa cho bị cáo:

Bà **Nguyễn Thị Hương**, Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý, Liên Đoàn luật sư thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Chị **Trần Thị Th**, sinh năm 19XX.

NĐKHKTT: Tổ 39, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: Số 37, ngõ 143/146 Nguyễn Chính, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Vũ Đức H**, sinh năm 19XX (Chồng chị Th).

Chỗ ở: Số 37, ngõ 143/146 Nguyễn Chính, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người làm chứng:

Anh **Đoàn Mạnh H**, sinh năm 1971.

Trú tại: Số nhà 16, ngõ 71, đường Võ Chí Công, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Bà **Trần Thị Thanh H**, sinh năm 1962.

Trú tại: Số nhà 66, ngõ 195, đường Hồng Hà, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Chị Bùi Thị M, sinh năm 2000.

Trú tại: Đội 2, xã Hải Bắc, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra, đã xác định được như sau:

Bị cáo Hoàng Thị Tho, sinh năm 1985; Trú tại tổ 3, phường Tôn Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định. Do nợ tiền của nhiều người nên bị cáo Tho đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng thủ đoạn đặt mua quần áo nhưng chưa thanh toán tiền, khi nhận được hàng thì bị cáo Tho mang đi bán lại với giá rẻ hơn để lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Khoảng cuối tháng 4/2018, bị cáo Tho đến chợ Đồng Xuân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội lấy tên giả là Thúy và làm quen với bà Trần Thị Thanh H, sinh năm 1962; Trú tại: Số nhà 66, ngõ 195, đường Hồng Hà, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, là người đang kinh doanh tại quầy hàng số: 137AB1. Mục đích bị cáo Tho làm quen với bà H là để tìm kiếm và tạo lòng tin đối với những người buôn bán quần áo tại chợ Đồng Xuân, khi có điều kiện sẽ lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Thời gian này, bị cáo Tho đã gặp chị Bùi Thị M, sinh năm 2000; Trú tại đội 2, xã Hải Bắc, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, là người chở hàng thuê cho chị Trần Thị Th, sinh năm 1990; Trú tại số nhà 37, ngõ 143/146, phố Nguyễn Chính, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, nên đã hỏi chị M số điện thoại của chị Th. Do không biết mục đích của bị cáo Tho nên chị Mai đã cho bị cáo Tho biết số điện thoại của chị Th. Ngày 23/4/2018, bị cáo Tho dùng số điện thoại 0981921017 gọi vào số điện thoại 01654835999 của chị Th, xưng tên là Th để hỏi mua áo để kinh doanh. Bị cáo Tho bảo chị Th gửi ảnh các mẫu áo vào tài khoản Zalo của bị cáo Tho có tên là “Thúy Thúy” đăng ký bằng số điện thoại của bị cáo Tho. Chị Th đã gửi ảnh

các mẫu áo và thông báo giá bán các loại áo là từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng/áo vào tài khoản Zalo “Thúy Thúy”. Bị cáo Tho đồng ý mua rồi bảo chị Th chuyển áo lên quầy hàng 137AB1 chợ Đồng Xuân của bà H và giới thiệu bà H là mẹ chồng của bị cáo Tho. Bị cáo Tho và chị Th thỏa thuận là chị Th sẽ giao hàng trước và khi số tiền nợ lên đến 300.000.000 đồng, bị cáo Tho sẽ thanh toán, hàng ngày bị cáo Tho sẽ báo đơn hàng cho chị Th và chuyển đến quầy hàng 137AB1 tại chợ Đồng Xuân cho bị cáo Tho, chị Th đồng ý. Trong khoảng thời gian từ ngày 24/4/2018 đến ngày 28/4/2018, hàng ngày bị cáo Tho báo đơn hàng cho chị Th, sau đó chị Th thuê chị Bùi Thị M chở hàng đến chợ Đồng Xuân giao cho bị cáo Tho tại khu vực cửa 11 chợ Đồng Xuân (Gần quầy hàng 137AB1 của bà Hương). Bị cáo Tho trực tiếp nhận và ký tên là Th vào hóa đơn khi nhận hàng. Sáng ngày 26/4/2018, chị Th muốn biết nhà của bị cáo Tho để chuyển hàng đến. Bị cáo Tho đã báo cho chị Th địa chỉ nhà của bà Trần Thị Thanh H và nói dối đó là nhà chồng bị cáo Tho để chị Th chuyển 01 đơn hàng đến đó. Đến ngày 28/4/2018, bị cáo Tho không đến chợ Đồng Xuân để nhận hàng mà thuê bà Bùi Thị Hà, sinh năm 1965; Trú tại đội 1, xã Đức Hợp, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên, là người bốc vác thuê tại chợ Đồng Xuân nhận hàng thay, sau đó bị cáo Tho sẽ chốt số lượng hàng đã nhận và tổng số tiền qua tin nhắn Zalo với chị Thùy.

Khi đến hạn phải thanh toán tiền, chị Th nhiều lần yêu cầu bị cáo Tho trả tiền thì bị cáo Tho đưa ra nhiều lý do khác nhau để trì hoãn việc trả tiền cho chị Th và vẫn tiếp tục mua áo của chị Th. Do tin tưởng bị cáo Tho, chị Th vẫn tiếp tục chuyển hàng cho bị cáo Tho. Trong thời gian từ ngày 24/4/2018 đến ngày 21/5/2018, chị Th đã chuyển cho bị cáo Tho 36 đơn hàng, tổng số là 11.814 áo sơ mi các loại, trị giá là 1.028.410.000 đồng (Một tỷ không trăm hai mươi tám triệu bốn trăm mười nghìn đồng). Sau khi nhận được các đơn hàng là áo của chị Th, bị cáo Tho không kinh doanh mà thuê anh Đoàn Mạnh H sinh năm 1971; Trú tại số nhà 16, ngõ 71, đường Võ Chí Công, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, làm nghề xe

ôm chở đến các địa điểm theo yêu cầu của bị cáo Tho để bán. Cụ thể, bị cáo Tho đã bán cho một người phụ nữ khoảng hơn 50 tuổi (Hiện chưa xác định) ở khu vực vỉa hè gần cây xăng Tam Đa ở số 249, phố Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, được khoảng 400.000.000 đồng, bán cho một người phụ nữ khoảng 40 tuổi (Hiện chưa xác định) ở khu vực gầm cầu Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội được khoảng 100.000.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo Tho còn trực tiếp mang đi bán tại các chợ nhỏ, lẻ ở các tỉnh quanh thành phố Hà Nội được khoảng 100.000.000 đồng. Tổng số áo bị cáo Tho mang bán là 11.552 chiếc với giá từ 30.000 đồng đến 40.000 đồng/áo (Rẻ hơn nhiều so với giá nhập hàng), được khoảng 600.000.000 đồng, còn lại 262 áo chưa bán được, bị cáo Tho cất giữ ở nhà. Số tiền bán được áo, bị cáo Tho đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Do sợ bị chị Th trình báo nên ngày 25/5/2018, bị cáo Tho đã chuyển 15.000.000 đồng vào tài khoản số: 1508205260153 mở tại Ngân hàng Agribank của anh Vũ Đức là chồng của chị Th, sau đó bị cáo Tho tắt máy điện thoại không liên lạc để trả tiền cho chị Th. Đến ngày 06/6/2018, chị Trần Thị Th đã có đơn trình báo đến cơ quan điều tra về việc bị cáo Hoàng Thị Tho lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của anh Vũ Đức H: 01 chiếc USB; Thu giữ của chị Trần Thị Th: 09 (Chín) tờ hóa đơn; thu giữ của bị cáo Hoàng Thị Tho: 262 áo các loại.

Ngày 21/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hà Nội, đã ra Quyết định trưng cầu giám định nội dung chiếc USB anh Vũ Đức H giao nộp. Tại Bản kết luận giám định số: 3404, ngày 04/9/2018 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

- *Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các file ghi âm mẫu cần giám định.*

- *Nội dung tập các cuộc hội thoại trong mẫu cần giám định đã được chuyển thành văn bản.*

Ngày 30/7/2018, Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định chữ ký trong 09 tờ hóa đơn do chị Trần Thị Th giao nộp. Tại bản kết luận giám định số: 6856, ngày 30/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Không đủ cơ sở kết luận chữ ký phần khoanh mực màu đỏ trên các mẫu cần giám định (Ký hiệu từ A1 đến A9) với chữ ký thực nghiệm tên Th do người có chữ ký dùng tên bị cáo Hoàng Thị Tho ký ra trên các mẫu so sánh (Ký hiệu M1, M2) là chữ do cùng một người ký ra hay không.*

Ngày 30/7/2018, Cơ quan điều tra đã có văn bản yêu cầu định giá số tài sản là 11.814 áo nam do gia đình chị Trần Thị Th sản xuất. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 331/KL-ĐG ngày 17/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Đống Đa, kết luận: *Trị giá 11814 áo các loại: 1.028.410.000 đồng (Một tỷ, không trăm hai mươi tám triệu, bốn trăm mười nghìn đồng chẵn). Trong đó, 262 áo đã thu giữ trị giá 23.120.000 đồng.*

Ngày 22/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đã quyết định xử lý vật chứng trao trả 262 áo đã thu giữ tại nhà của bị cáo Hoàng Thị Tho cho người bị hại là chị Trần Thị Th. Chị Trần Thị Th yêu cầu bị cáo Tho phải bồi thường số tiền 990.290.000 đồng và đề nghị xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thị Tho theo pháp luật.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã xác minh các đối tượng mua áo của bị cáo Hoàng Thị Tho nhưng không có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số: 199/CT-VKS HN-P2 ngày 11/07/2019 Viện kiểm sát nhân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Hoàng Thị Tho về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Thị Tho khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng tháng 4/2018, bị cáo Tho đã liên lạc với chị Trần Thị Th đặt mua áo, bị cáo

Tho đã tự giới thiệu bà H có quầy hàng 137AB1 ở chợ Đồng Xuân là mẹ chồng và có địa chỉ nhà ở số: 66 ngõ 195 đường Hồng Hà, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, thành Hà Nội để tạo lòng tin với chị Th. Bị cáo Tho đã dùng thủ đoạn đặt mua áo nhưng chưa thanh toán tiền, khi nhận được hàng thì mang đi bán lại với giá rẻ hơn để lấy tiền. Trong thời gian từ ngày 24/4/2018 đến ngày 21/5/2018, chị Th đã chuyển cho bị cáo Tho 36 đơn hàng, tổng số 11.814 áo sơ mi các loại, trị giá là 1.028.410.000đ (Trong đó có 09 đơn hàng bị cáo Tho tự nhận hàng và ký giả tên là “Thúy”, còn lại 27 đơn hàng bị cáo Tho xác nhận qua tài khoản Zalo). Sau khi nhận số áo trên của chị Thùy, bị cáo Tho đã mang bán 11.552 áo cho nhiều người được khoảng 600.000.000 đồng, sử dụng chỉ tiêu cá nhân hết. Còn lại 262 áo, do chưa bán được nên bị cáo Tho cất giữ tại nhà và bị Cơ quan điều tra thu giữ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Thị Tho, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, khoản 4 Điều 174; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 56, điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 38, Điều 48 của Bộ Luật hình sự năm 2015. *Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Tho*: Từ 14 năm đến 15 năm tù . Trả lại chị Trần Thị Th số tiền còn lại chưa thanh toán là: 990.290.000 đồng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đồng nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, nhưng đề nghị áp dụng hình phạt giảm nhẹ hơn mức án cho bị cáo mà Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo Hoàng Thị Tho tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận:

Trong thời gian từ ngày 24/4/2018 đến ngày 21/5/2018, Bằng thủ đoạn gian dối bị cáo đã lừa chị Th bằng cách mua bán hàng, chị Th đã chuyển cho bị cáo Tho 36 đơn hàng, tổng số 11.814 áo sơ mi các loại, trị giá là 1.028.410.000đ. Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Thị Tho đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 174. Tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản:

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên;

.....

Hành vi của bị cáo Hoàng Thị Tho là nguy hiểm cho xã hội, bằng hành vi gian dối ngay từ đầu để chiếm đoạt tài sản của chị Th, thông qua các hóa đơn mua bán hàng, làm mất trật tự tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, gây bức xúc cho dư luận. Bản thân bị cáo là người có nhận thức pháp luật ở mức độ nhất định nhưng chưa có ý thức tu dưỡng nên đã phạm tội. Vì vậy cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm phòng ngừa tội phạm nói chung và giáo dục bị cáo nói riêng.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét các tình tiết sau đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện sửa chữa, khắc phục một phần hậu quả trả lại tài sản cho Bị hại Bị cáo đã phối hợp với chị Th và cơ quan điều tra nhanh chóng kết thúc vụ án theo điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Th yêu cầu bị cáo Tho phải bồi thường số tiền 990.290.000 đồng. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này là anh H xác nhận bị cáo Tho đã chuyển vào tài khoản trả 15 000 000 đồng để tra cho anh H và chị Th.

[2] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự; Căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có khả năng về tài chính và phải chấp hành hình phạt tù nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Các tài liệu hóa đơn, U S B... được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[5] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Các cơ quan tiến hành tố tụng **của thành phố Hà nội** thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử. Kết luận điều tra của Công an thành phố Hà Nội, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, áp dụng với bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Thị Tho** phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 174, điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản

1 Điều 52; Điều 56 ; Điều 38; Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị Tho 14 (Mười bốn) năm tù, tổng hợp hình phạt của Bản án số: 197/2016/HSST Ngày 16/9/2016, của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 30 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (Đang được hoãn chấp hành hình phạt theo Quyết định hoãn thi hành hình phạt tù số: 06 ngày 11/6/2018 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ). Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 16 (Mười sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã lưu trữ trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Thị Tho còn phải trả chị Chị Trần Thị Th số tiền là: 990.290.000 đồng.

Sau khi án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo Hoàng Thị Tho không thi hành khoản tiền trả lại cho chị Th, Bị cáo Hoàng Thị Tho còn phải chịu mức lãi suất cơ bản do ngân hàng nhà nước công bố đối với số tiền chậm thi hành án.

“Trong trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Hoàng Thị Tho phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình và 41.700.000đ (Bốn mươi một triệu bảy trăm nghìn) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Những người có QL, NVLQ;
- Bị hại; Bị cáo, lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

- Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hà Nội;
 - Cục THADS thành phố Hà Nội;
 - Công an thành phố Hà Nội;
 - Những người có QL, NVLQ;
 - Bị hại; Bị cáo, lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

